|  |  |
| --- | --- |
| Tæng liªn ®oµn lao ®éng viÖt nam | **Céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam** |
| **C«ng ®oµn c«ng th­¬ng viÖt nam** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 26/BC-UBKT | *Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2014* |

**BÁO CÁO**

**HOẠT ĐỘNG ỦY BAN KIỂM TRA NĂM 2013,**

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2014**

Thực hiện chương trình công tác năm 2013 của Ủy ban Kiểm tra (UBKT) Công đoàn Công Thương Việt Nam và văn bản chỉ đạo số 1512/UBKT, ngày 14 tháng 10 năm 2013 của UBKT Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. UBKT công đoàn các cấp đã tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và đạt những kết quả chủ yếu sau đây:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2013**

**I. VỀ TỔ CHỨC, CÁN BỘ VÀ CHỈ ĐẠO HOẠT ĐỘNG**

**1. Công tác tổ chức cán bộ**

Năm 2013, các cấp công đoàn tiếp tục tiến hành đại hội nhiệm kỳ từ cơ sở, cấp trên cơ sở và đến cấp Ngành, là năm đầu nhiệm kỳ của phần lớn các công đoàn trực thuộc và của Công đoàn Công Thương Việt Nam, theo đó UBKT công đoàn các cấp cơ bản được kiện toàn.

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2013, Công đoàn Công Thương Việt Nam có 167 đơn vị trực thuộc, bao gồm 16 công đoàn cấp trên cơ sở (với 435 công đoàn cơ sở trực thuộc), 151 công đoàn cơ sở (có 07 công đoàn cơ sở đang tạm dừng hoạt động). Số UBKT công đoàn là 145 UBKT; gồm Công đoàn Công Thương Việt Nam 01, cấp trên cơ sở 16, cấp cơ sở 128 (xem phụ lục số 1).

- **Đối với UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam**: Tại kỳ họp thứ nhất Ban Chấp hành Công đoàn Công Thương Việt Nam khóa II, nhiệm kỳ 2013-2018 đã bầu UBKT gồm 09 Ủy viên (UV) và bầu Chủ nhiệm UBKT. Tại kỳ họp thứ nhất UBKT đã bầu 02 Phó Chủ nhiệm UBKT. Văn phòng UBKT hiện có 03 cán bộ chuyên trách với số UV UBKT là 02. Số UV UBKT kiêm nhiệm làm việc tại các ban Công đoàn Công Thương Việt Nam là 04, số UV UBKT kiêm nhiệm làm việc tại công đoàn cấp trên cơ sở là 03.

- **Đối với công đoàn cấp trên cơ sở**: Công đoàn Công Thương Việt Nam có 16 UBKT công đoàn cấp trên cơ sở với 74 UV, 100% là kiêm nhiệm trong đó mới được bầu là 10 UBKT với 48 UV.

- **Đối với công đoàn cơ sở:** Công đoàn Công Thương Việt Namcó 128 UBKT công đoàn cơ sở với 414 ủy viên, mới được bầu là 18 UBKT, số đơn vị dưới 30 lao động chưa có UBKT là 23.

**2. Công tác chỉ đạo hoạt động**

Ngay sau đại hội, UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam được kiện toàn và đi vào hoạt động, UBKT đã chủ động soạn thảo các văn bản dự thảo, chuẩn bị cho Ban Thường vụ (BTV) thông qua Ban Chấp hành (BCH) để chính thức ban hành Quy chế hoạt động, chương trình toàn khóa của UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam khóa II. Phân công nhiệm vụ trong UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam khóa II, UBKT ban hành các văn bản chỉ đạo UBKT công đoàn các cấp tham mưu cho BCH, BTV tiếp tục hoàn thiện, bổ sung, ban hành Quy chế hoạt động, chương trình toàn khóa và phân công nhiệm vụ trong UBKT công đoàn, xây dựng kế hoạch, chương trình công tác năm, căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị để triển khai thực hiện theo đúng Điều lệ Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết của công đoàn và quy chế hoạt động của UBKT công đoàn các cấp.

UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam và UBKT công đoàn các cấp thông qua hoạt động của mình đã chủ động, tích cực tham gia góp ý, xây dựng, hoàn thiện, ban hành các văn bản của công đoàn các cấp như của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam và các văn bản khác có liên quan đến quyền, trách nhiệm của tổ chức công đoàn, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và đoàn viên công đoàn. Tuy nhiên một số đơn vị chưa thực hiện đầy đủ chế độ, nội dung sinh hoạt định kỳ của UBKT tại một số đơn vị chưa được đảm bảo, còn mang tính hình thức.

UBKT có văn bản chỉ đạo UBKT công đoàn các cấp thực hiện công tác thông tin, báo cáo, đánh giá hoạt động của UBKT vì vậy việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các cấp đã được quan tâm và thực hiện tốt hơn về thời gian và nội dung; 16/16 Công đoàn cấp trên cơ sở, 67/151 CĐCS đã nộp báo cáo hoạt động UBKT năm 2013, chất lượng và nội dung báo cáo đã được nâng lên đáng kể, công tác báo cáo đã đáp ứng công tác tổng hợp, đánh giá và chỉ đạo hoạt động. Đây là kết quả nâng cao nhận thức và trách nhiệm của Công đoàn nói chung và hoạt động UBKT công đoàn nói riêng.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ**

**1. Giúp BCH, BTV thực hiện kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công Đoàn Việt Nam**

Trong năm 2013, UBKT công đoàn các cấp và UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam tiếp tục triển khai việc thực hiện nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội II Công đoàn Công Thương Việt Nam và Nghị quyết đại hội công đoàn các cấp. Tham mưu cho BCH Công đoàn Công Thương Việt Nam ban hành các quy chế hoạt động và chỉ đạo công đoàn cấp dưới tiếp tục bổ sung, hoàn thiện, ban hành các quy chế, chương trình hoạt động toàn khóa của UBKT công đoàn các cấp và tiến hành phân công nhiệm vụ trong UBKT để triển khai thực hiện nhiệm vụ. UBKT công đoàn các cấp đã tiến hành kiểm tra được 311 cuộc, trong đó UBKT Công đoàn Công Thương 01 cuộc, công đoàn cấp trên cơ sở trực thuộc 187 cuộc, công đoàn cơ sở trực thuộc 123 cuộc (xem phụ lục số 2).

Qua theo dõi, tổng hợp thông tin, báo cáo của các đơn vị, việc tổ chức đại hội công đoàn các cấp trong Ngành thực hiện đảm bảo kế hoạch, đúng tiến độ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và hướng dẫn thi hành, sau đại hội các cấp công đoàn đã ổn định tổ chức, phân công nhiệm vụ, triển khai việc tuyên truyền, phổ biến nghị quyết đại hội của công đoàn các cấp. Tuy nhiên, tại một số nơi việc tổ chức đại hội còn chậm, nội dung chương trình chưa được đảm bảo theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn. Đặc biệt có một số đơn vị đã quá thời gian quy định nhưng chưa tiến hành đại hội, chưa ban hành đầy đủ các quy chế, chương trình hoạt động, phân công nhiệm vụ theo nhiệm kỳ, có nơi việc ban hành cho còn mang tính hình thức, chiếu lệ, chưa đảm bảo yêu cầu.

Đến nay, Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI chưa chính thức ban hành, mặt khác theo chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và UBKT Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam tập trung thực hiện các công việc và nhiệm vụ khác như kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn, giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

**2. Kiểm tra công đoàn cùng cấp và cấp dưới khi tổ chức hoặc đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn**

UBKT công đoàn các cấp luôn quan tâm coi trọng việc kiểm tra công đoàn cùng cấp và cấp dưới khi phát hiện cán bộ, tổ chức hoặc đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn. Trong năm UBKT Công đoàn các cấp thực hiện được 06 cuộc, trong đó UBKT Công đoàn Công Thương thực hiện 01 cuộc, cấp trên cơ sở 04, công đoàn cơ sở 01. UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam và UBKT công đoàn các cấp luôn chủ động tổ chức việc nắm bắt, thu thập, tổng hợp thông tin từ nhiều nguồn trong đó chú ý nguồn thông tin từ giải quyết khiếu nại, tố cáo, liên quan đến việc cán bộ, đoàn viên hoặc tổ chức có dấu hiệu vi phạm để chủ động kiểm tra, xác minh và đề xuất với Thường trực Thường vụ Công đoàn các cấp giải quyết theo quy định. UBKT Công đoàn Công Thương đã tiến hành kiểm tra khi phát hiện vi phạm Điều lệ tại 01 đơn vị. Qua việc kiểm tra đã tham gia với đơn vị kịp thời rút kinh nghiệm, khắc phục thiếu sót khuyết điểm để hoạt động đảm bảo Điều lệ và kiến nghị cấp chỉ đạo đơn vị tổ chức đại hội nhiệm kỳ. Sau Đại hội đến nay, toàn Ngành chưa phát hiện thêm trường hợp tổ chức, cán bộ, đoàn viên công đoàn vi phạm Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Công đoàn đến mức phải xử lý, giải quyết theo quy định (xem phụ lục số 3).

**3. Kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn cùng cấp và cấp dưới**

Năm 2013, Tổng Liên đoàn ban hành các văn bản quy định về thu, phân phối, quản lý tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn theo quy định của Luật Công đoàn 2012, Công đoàn Công Thương Việt Nam tiếp tục hoàn thiện, ban hành quy chế, hướng dẫn chỉ đạo các cấp thực hiện công tác thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn. UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam xây dựng kế hoạch kiểm tra, chỉ đạo UBKT công đoàn trực thuộc chủ động xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra. Tăng cường kiểm tra cùng cấp và cấp dưới về quản lý tài chính, kiểm tra việc thu, chi kinh phí Đại hội đối với đơn vị có tổ chức đại hội nhiệm kỳ. Coi trọng việc hướng dẫn, phổ biến, chỉ đạo nghiệp vụ trong giai đoạn đầu nhiệm kỳ. Lấy phương châm phòng ngừa, rút kinh nghiệm, khắc phục, sửa chữa thiếu sót là chính, nếu có phát hiện có vi phạm lớn, nghiêm trọng cần đề xuất, kiến nghị xử lý nghiêm túc, đảm bảo pháp luật để việc quản lý tài chính đi vào nề nếp, đảm bảo quy định.

Căn cứ kế hoạch kiểm tra năm 2013, UBKT công đoàn các cấp đã thực hiện tốt công tác kiểm tra, UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam đã tiến hành kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn được 361 cuộc, trong đó UBKT Công đoàn Công Thương 13 cuộc (bao gồm kiểm tra đồng cấp 01 cuộc, công đoàn cấp trên cơ sở 02 cuộc, kiểm tra tại công đoàn cơ sở 10 cuộc), cấp trên cơ sở 227 cuộc, công đoàn cơ sở 121 cuộc. Trong quá trình kiểm tra, UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam đã tiến hành kiểm quỹ tiền mặt đột xuất tại 01 đơn vị (xem phụ lục số 4).

Qua kiểm tra, kết quả cho thấy:

- Phần lớn các đơn vị chấp hành tốt các quy định của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thu, phân phối, quản lý tài chính công đoàn, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí công đoàn và các nguồn quỹ khác theo đúng quy định, sử dụng nguồn kinh phí một cách hiệu quả, tiết kiệm, ưu tiên cho hoạt động phong trào và trích nộp cấp trên đầy đủ, đúng kế hoạch.

- Hoạt động thu, chi tài chính công đoàn phản ảnh tương đối kịp thời, đầy đủ, trung thực, khách quan, đảm bảo chế độ.

- Về cơ bản, việc xây dựng dự toán sát thực tế và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính năm được triển khai nghiêm túc.

- Các đơn vị được kiểm tra thực hiện tương đối tốt chế độ kế toán công đoàn, việc lập báo cáo dự toán, báo cáo quyết toán, công khai tài chính, hạch toán kế toán, mở đủ các loại sổ sách kế toán, sử dụng mẫu chứng từ, sổ sách, báo cáo thống nhất và lưu giữ theo quy định.

- Đến nay, toàn Ngành chưa phát hiện có những biểu hiện vi phạm lớn về nguyên tắc quản lý, sử dụng tài chính lãng phí gây thất thoát, tham nhũng hoặc chi sai chế độ.

Tuy nhiên, còn một số tồn tại về công tác quản lý và sử dụng tài chính công đoàn cần được khắc phục đó là:

- Công tác tổ chức bộ máy tài chính, kế toán, thực hiện các nghiệp vụ kế toán công đoàn ở một số công đoàn cơ sở còn có những thiếu sót cần phải khắc phục như chưa tổ chức tốt bộ máy quản lý tài chính kế toán, việc chính thức phân công, bố trí cán bộ làm công tác kế toán, thủ quỹ như quy định.

- Tại một số đơn vị, công tác quản lý tài chính, kế toán công đoàn chưa được tự chủ; công tác quản lý, hạch toán, theo dõi, đối chiếu nguồn kinh phí và chứng từ, sổ sách kế toán do chuyên môn trực tiếp quản lý, do đó hoạt động tài chính công đoàn còn phụ thuộc, không rõ ràng, tách bạch, không chủ động trong chi tiêu, công đoàn không quản lý được nguồn thu và kết dư ngân sách công đoàn. Một số khoản chi không đúng với quy định hiện nay của Tổng Liên đoàn, việc tập hợp, phản ánh hồ sơ, chứng từ chi chưa được đảm bảo.

- Tại một số đơn vị chưa thực hiện tốt quy định về quản lý tài chính, chưa xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hoặc có xây dựng quy chế nhưng mới chỉ là hình thức, nội dung chưa được cập nhật theo quy định hiện hành, không phù hợp với quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn. Việc công khai tài chính ở một số đơn vị chưa thực hiện hoặc thực hiện không kịp thời, đảm bảo quy định.

- Việc đối chiếu, xác nhận lao động, quỹ lương làm căn cứ để xác định việc tính, trích chuyển kinh phí và đối chiếu kinh phí công đoàn chưa được làm thường xuyên, chưa rõ ràng, một số đơn vị Công đoàn không chủ động phối hợp, đối chiếu với cơ quan chuyên môn về nguồn thu kinh phí công đoàn.

- Mặc dù BCH, BTV công đoàn các đơn vị đã có quan tâm, chỉ đạo hoạt động UBKT công đoàn cùng cấp về kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn, nhưng việc phát huy vai trò, trách nhiệm của UBKT trong việc tham mưu, đề xuất thông qua công tác kiểm tra chưa được nhiều, những tồn tại chậm được điều chỉnh, nhất là việc hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ tại công đoàn cơ sở.

Nhìn chung, trong năm các cấp công đoàn trong Ngành đều tập trung cho việc tổ chức đại hội hoặc hội nghị đại biểu vì vậy công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn chưa thực hiện được nhiều.

UBKT công đoàn các cấp đã chú trọng đến công tác kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý tài chính tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn, kiểm tra việc thu chi kinh phí đại hội công đoàn các cấp. Nhìn chung các đơn vị đã thực hiện tương đối tốt công tác quản lý tài chính theo quy định, các cấp công đoàn đã quan tâm đến công tác quản lý sử dụng tài chính, tài sản công đoàn đảm bảo chế độ, hiệu quả, thiết thực và tiết kiệm trong đó có việc đảm bảo các điều kiện vật chất, góp phần cho đại hội công đoàn các cấp thành công.

**4. Giúp BCH, BTV giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2013, UBKT công đoàn các cấp nhận được 74 khiếu nại, tố cáo, trong đó tại Công đoàn Công Thương Việt Nam 32, cấp trên cơ sở 29, cấp cơ sở 13 (xem phụ lục số 5).

Các cấp công đoàn đã tổ chức tốt việc tiếp cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao động đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh và kiến nghị. Các cấp công đoàn đã tiếp 203 lượt người, trong đó Công đoàn Công Thương Việt Nam tiếp 07; công đoàn cấp trên cơ sở 165, công đoàn cơ sở 31.

Các khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị đều thuộc quyền và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, chưa có đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn. Tuy nhiên các nội dung đều thuộc quyền tham gia giải quyết của công đoàn các cấp, UBKT trực tiếp tham gia giải quyết một số đơn thư và đã có văn bản chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết, có văn bản trả lời, hướng dẫn người có đơn và chỉ đạo công đoàn cấp dưới giải quyết và tham gia giải quyết theo quy định, UBKT các cấp đã hướng dẫn cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao động thực hiện quyền và trách nhiệm của người khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Nội dung các khiếu nại, tố cáo, phản ảnh của cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao động chủ yếu liên quan đến giải quyết các quyền lợi, chế độ của người lao động như: trợ cấp, trả lương, trả sổ BHXH, v.v. Một số đơn phản ánh những vấn đề về việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam. UBKT công đoàn đã chủ động tham mưu giúp BCH, BTV Công đoàn Công Thương Việt Nam kiểm tra, xác minh và tham gia giải quyết, chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị nơi có phát sinh đơn giải quyết và tham gia giải quyết theo quy định hiện hành.

UBKT chủ động tích cực tham mưu, giúp BCH, BTV trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo như phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Bộ Công Thương, các ban, đơn vị trực thuộc Công đoàn Công Thương Việt Nam giải quyết và tham gia giải quyết các khiếu nại, tố cáo như cử đại diện của UBKT phối hợp với Bộ Công Thương tham gia tổ xác minh khiếu nại, tố cáo phát sinh trong Bộ Công Thương, phối hợp các ban trao đổi, bàn biện pháp, chỉ đạo đôn đốc, nhắc nhở, theo dõi và giám sát việc giải quyết khiếu nại, đặc biệt tại đơn vị có khiếu nại tồn đọng, kéo dài chưa được giải quyết.

Trong quá trình giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, đề xuất của các đơn vị, của công đoàn các cấp và người lao động đối với sự việc phức tạp, kéo dài thời gian mà chưa được cấp có thẩm quyền giải quyết, UBKT kiên trì, thường xuyên bám sát, nắm bắt và trao đổi thông tin về tình hình giải quyết đơn thư tại các đơn vị, địa phương để tác động, hướng dẫn, chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. UBKT chủ trì, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các ban liên quan của Công đoàn Công Thương Việt Nam trong việc giải quyết và tham gia giải quyết các khiếu nại tố cáo. Căn cứ tình hình thực tế về điều kiện cho người lao động và đoàn viên công đoàn đã chủ động đề xuất với các cấp lãnh đạo kết hợp việc giải quyết khiếu nại tố cáo với việc động viên, thương lượng, đối thoại, hòa giải giải quyết khó khăn trước mắt của người lao động và đoàn viên công đoàn, vì vậy cũng góp phần ổn định đời sống của người lao động, của đơn vị, gián tiếp hạn chế phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo vượt cấp và đặc biệt hạn chế tình trạng đơn thư phát sinh kéo dài.

Đến nay tại Công đoàn Công Thương Việt Nam còn 04 khiếu nại của người lao động chưa được giải quyết mặc dù Công đoàn Công Thương Việt Nam và người lao động đã thực hiện đầy đủ các công việc theo quy định, nguyên nhân là do BCH công đoàn chưa quan tâm thể hiện đúng vai trò, trách nhiệm của người đại diện bảo vệ người lao động, không chấp hành sự chỉ đạo, yêu cầu của Công đoàn Công Thương Việt Nam về giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại theo quy định. Mặt khác cơ quan có thẩm quyền đã cố tình trốn tránh trách nhiệm hoặc ép người lao động phải viết cam kết với nội dung không liên quan đến khiếu nại mới giải quyết nên đã kéo dài thời gian và làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích và lòng tin của người lao động, làm cho quan hệ lao động thêm phức tạp điển hình là Công đoàn Công ty CP Intimex Việt Nam.

**5. Công tác bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra**

Ngay từ đầu năm, được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, sự nhận thức đúng đắn của các cấp công đoàn và yêu cầu thực tế hoạt động, UBKT đã chủ động, tham mưu, đề xuất với các cấp lãnh đạo về chương trình, kế hoạch, nội dung, phương pháp, thành phần, đối tượng và tiến hành tổ chức tốt các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng, nghiệp vụ hoạt động UBKT công đoàn các cấp. Trong năm 2013, UBKT công đoàn các cấp đã tập huấn bồi dưỡng được 48 lớp với 2.569 người, trong đó UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam 02 lớp, 170 người; cấp trên cơ sở 38 lớp, 2.183 người; Công đoàn cơ sở 08 lớp, 216 người (xem phụ lục số 1). UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam đã phối hợp tổ chức được 04 lớp tập huấn công tác kiểm tra cho 03 công đoàn cấp trên cơ sở với trên 200 người tham gia. Các đơn vị thực hiện tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ UBKT cho cán bộ công đoàn là Công đoàn Tổng công ty CP Bia rượu NGK Hà Nội, Công đoàn Tổng Công ty Thuốc lá, Công đoàn Tổng công ty CP Bia Rượu NGK Sài Gòn, Công đoàn Tổng công ty CP Thiết bị điện Việt Nam, UBKT đã phối hợp tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ UBKT cho 250 cán bộ thuộc công đoàn các ngành Công Thương, Y tế, Xây dựng và Viên chức thuộc Liên đoàn lao động tỉnh Hòa Bình.

UBKT đã nghiên cứu, thu thập, bổ sung, hoàn thiện và ban hành trên 800 bộ tài liệu về hoạt động UBKT phục vụ cho các hội nghị, các lớp tập huấn và trang bị cho một số công đoàn cơ sở khi đến kiểm tra. Nội dung tài liệu cô đọng, ngắn gọn, bám sát vào yêu cầu thực tế và quy định hiện hành, đảm bảo tính thiết thực, trực tiếp, gắn lý thuyết với thực hành, có đầy đủ các biểu mẫu, sổ sách, mẫu văn bản và các văn bản pháp luật để tiện tra cứu và áp dụng trên thực tế.

Nhìn chung UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam và UBKT công đoàn các cấp đã hoàn thành xuất sắc các chương trình tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hoạt động UBKT ngay từ đầu nhiệm kỳ cả về số lượng, nội dung qua đó đã trang bị cho cán bộ công đoàn nói chung và cán bộ làm công tác UBKT nói riêng một cách có hệ thống những kiến thức cơ bản, phương pháp và kinh nghiệm hoạt động UBKT, đã được đánh giá cao, bổ ích và thiết thực và sát thực tế, giúp cho hoạt động của UBKT công đoàn các cấp ngày một tốt hơn.

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. **Kết quả đạt được**

Trong năm 2013, được sự quan tâm chỉ đạo BCH, BTV công đoàn các cấp, của UBKT Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đặc biệt là Thường trực Thường vụ Công đoàn Công Thương Việt Nam, UBKT công đoàn các cấp và UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam đã được bổ sung, kiện toàn và củng cố tổ chức cả về số lượng, cơ cấu, chất lượng và năng lực hoạt động. UBKT các cấp công đoàn đã căn cứ vào các chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế tại mỗi đơn vị, tham mưu cho BCH, BTV công đoàn các cấp thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Trước hết là góp phần vào việc theo dõi, chỉ đạo và tổ chức thành công đại hội công đoàn các cấp, tham mưu, đề xuất về công tác nhân sự UBKT, ổn định công tác tổ chức, ban hành các quy chế hoạt động, chương trình công tác, phân công nhiệm vụ và tập trung, chủ động, tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình kế hoạch đề ra nâng cao ý thức chấp hành, hạn chế việc vi phạm Điều lệ Công đoàn Việt Nam, các nghị quyết, chỉ thị và quy định của các cấp công đoàn, đề ra các giải pháp có hiệu quả nhằm nâng cao hơn nữa công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ của công đoàn theo quy định, góp phần nâng cao vị thế của tổ chức công đoàn nói chung và hệ thống Công đoàn Công Thương Việt Nam nói riêng đối với doanh nghiệp và người lao động.

Qua việc kiểm tra thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn đã góp phần nâng cao trách nhiệm, nhận thức của các cấp công đoàn, công tác quản lý đã từng bước đi vào nề nếp, đảm bảo chế độ, góp phần vào việc thực hiện tốt chế độ quản lý, hạn chế vi phạm, khắc phục thiếu sót, tồn tại để thực hiện đảm bảo chế độ, tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả. UBKT công đoàn các cấp đã nhận thức và coi trọng nhiệm vụ giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tình hình mới khi quan hệ lao động và quan hệ xã hội phát sinh trong các đơn vị có xu thế phức tạp hơn, coi trọng việc tổ chức tiếp cán bộ, đoàn viên công đoàn và người lao động đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, kịp thời giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, kết hợp với việc bảo vệ, hướng dẫn, động viên và quan tâm giúp đỡ người lao động trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo nên đã giúp người lao động yên tâm công tác, góp phần ổn định đơn vị. Qua việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đã khắc phục một số khó khăn, vướng mắc, giải quyết một phần quyền lợi cho người lao động, tạo niềm tin, động viên tinh thần cho người lao động và đoàn viên công đoàn.

Việc tổ chức tốt chương trình tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ UBKT công đoàn các cấp trong Ngành, đã góp phần nâng cao trình độ nghiệp vụ, phương pháp làm việc và nhận thức về mọi mặt cho cán bộ UBKT, mặt khác các cán bộ UBKT công đoàn các cấp đã luôn chủ động, tích cực và không ngừng tự học tập, nghiên cứu, trau dồi kiến thức, trao đổi kinh nghiệm công tác để đáp ứng yêu cầu ngày một cao hơn.

1. **Những tồn tại, nguyên nhân**

- Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, hệ thống UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam còn có một số vấn đề tồn tại chủ yếu sau cần tập trung khắc phục, cụ thể:

- Nhận thức, trình độ và phương pháp hoạt động của một bộ phận cán bộ lãnh đạo và cán bộ làm công tác kiểm tra còn hạn chế, do vậy tác động, ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ và hiệu quả công tác.

- UBKT công đoàn tại một số đơn vị còn thụ động trong việc lập kế hoạch và chưa coi trọng việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoạt động còn có biểu hiện mang tính hình thức.

- Một số UBKT công đoàn hầu như không hoạt động, một số đơn vị khi có biến động về tổ chức và nhân sự của UBKT nhưng chưa bổ sung, không báo cáo lên cấp trên do vậy hoạt động kiểm tra công đoàn tại cơ sở này bị ảnh hưởng, chưa được phát huy.

- Chế độ thông tin, báo cáo trong hệ thống UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam còn có những hạn chế. Việc thực hiện thông tin báo cáo theo định kỳ vừa chậm về thời gian, số lượng đơn vị thực hiện báo cáo chưa nhiều, nội dung báo cáo chưa đầy đủ, dẫn đến việc thiếu thông tin để đánh giá về thực chất kết quả hoạt động của UBKT công đoàn các cấp và phát huy có hiệu quả mối quan hệ phối hợp trong quá trình quản lý, điều hành.

- Sau đại hội công đoàn các cấp, phần lớn UBKT mới được bầu lại, đa số cán bộ làm công tác kiểm tra cấp trên cơ sở và cấp cơ sở là kiêm nhiệm, nhiều ủy viên tham gia UBKT lần đầu, thời gian dành cho hoạt động UBKT rất ít, kinh nghiệm hoạt động chưa nhiều, sự am hiểu về chuyên môn, nghiệp vụ UBKT còn hạn chế. Cán bộ UBKT thường xuyên biến động, thời gian đầu tư cho hoạt động của UBKT rất ít, nên hiệu quả hoạt động của UBKT chưa cao. Công tác kiểm tra tài chính chưa nhiều, nội dung kiểm tra chưa sâu, vẫn còn biểu hiện ngại kiểm tra, còn chung chung hình thức, kiểm tra đối với công đoàn cấp trên cơ sở còn ít.

- Việc giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo của UBKT công đoàn cơ sở chưa hiệu quả, chưa triệt để, chưa thực hiện tốt việc theo dõi, kiểm tra, giám sát và hướng dẫn giải quyết khiếu nại, tố cáo nên còn tình trạng đơn thư tồn đọng, vượt cấp hoặc không đúng thẩm quyền. Tại một số đơn vị, BCH, BTV công đoàn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người đại diện trong việc giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ đã được quan tâm, thực hiện tốt ở diện rộng nhưng nhiều đơn vị chưa quan tâm tổ chức cho các UBKT thuộc phạm vi quản lý của mình hoặc không cử cán bộ tham gia các hội nghị tập huấn UBKT do cấp trên tổ chức.

- Sự chỉ đạo của BCH, BTV Công đoàn một số đơn vị đối với hoạt động UBKT công đoàn còn ở mức hạn chế, công tác chỉ đạo và kiện toàn tổ chức chậm được đổi mới trong nội bộ, do đó chưa phát huy được để tự củng cố, hoàn thiện thông qua hoạt động kiểm tra từ cơ sở.

- Sự phối hợp giữa UBKT Công đoàn ngành với BCH, BTV công đoàn các đơn vị trực thuộc trong công tác chỉ đạo hoạt động của UBKT chưa thường xuyên; công tác chỉ đạo, hướng dẫn trong hệ thống UBKT công đoàn chưa được quan tâm đúng mức, còn mang tính hình thức.

- Đa số cán bộ làm công tác kiểm tra là kiêm nhiệm, thường xuyên biến động, thời gian đầu tư cho hoạt động của UBKT rất ít, kỹ năng, kinh nghiệm, phương pháp hoạt động, sự am hiểu về pháp luật, chuyên môn, nghiệp vụ còn hạn chế nên hiệu quả hoạt động của UBKT chưa cao.

- Nhận thức, trình độ và phương pháp hoạt động của một bộ phận cán bộ lãnh đạo và cán bộ làm công tác UBKT còn hạn chế ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- UBKT công đoàn tại một số đơn vị còn thụ động trong việc lập kế hoạch và chưa coi trọng việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoạt động còn mang tính hình thức, nội dung kiểm tra chưa sâu, còn biểu hiện ngại kiểm tra, ngại va chạm, tư tưởng né tránh. Nội dung và kết luận kiểm tra còn chung chung, hình thức.

- Cá biệt một số UBKT công đoàn không hoạt động, một số đơn vị khi biến động về tổ chức và nhân sự như thiếu UV UBKT nhưng chưa bổ sung kịp thời và không báo cáo lên cấp trên.

- Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ chưa tốt về số lượng, thời gian và chất lương ảnh hưởng đến việc đánh giá kết quả hoạt động của UBKT công đoàn nói riêng và hệ thống công đoàn nói chung.

- Công tác kiểm tra chấp hành Điều lệ và kiểm tra tài chính thực hiện chưa nhiều, việc kiểm tra cùng cấp đối với công đoàn cấp trên cơ sở rất ít.

- Việc giúp BCH, BTV giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại tố cáo của UBKT tại một số đơn vị chưa tốt, việc đôn đốc, theo dõi, giám sát và hướng dẫn giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đảm bảo. Tại một số đơn vị, BCH, BTV công đoàn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người đại diện, còn né tránh nên một số đơn khiếu nại còn tồn đọng, kéo dài, đơn gửi vượt thẩm quyền. Quyền lợi của người lao động chưa được bảo vệ, làm mất lòng tin của người lao động đối với tổ chức công đoàn.

- Một số đơn vị chưa quan tâm và thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ hoặc không cử cán bộ tham gia các hội nghị tập huấn UBKT do cấp trên tổ chức.

**4. Một số giải pháp cơ bản**

- Chủ động tham mưu đề xuất với BCH, BTV Công đoàn Công Thương Việt Nam tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn BCH, BTV công đoàn các đơn vị trực thuộc tiếp tục nâng cao hiệu quả việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong điều hành hoạt động công đoàn tại cơ sở; tăng cường mối quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn; tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa UBKT Công đoàn ngành với các đơn vị chức năng của Bộ Công Thương, Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam và công đoàn các đơn vị trực thuộc trong lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả hoạt động của UBKT công đoàn các cấp.

- Thông qua BCH, BTV Công đoàn Công Thương Việt Nam và UBKT Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam kịp thời điều chỉnh các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động công đoàn các cấp cho phù hợp với quá trình đổi mới của các doanh nghiệp và sự thay đổi của chế độ, chính sách liên quan đến doanh nghiệp và người lao động, đặc biệt là mô hình hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp của công đoàn cơ sở quản lý công đoàn cơ sở thuộc nhiều mô hình quản lý khác nhau.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp hoạt động kiểm tra, tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho uỷ viên UBKT công đoàn các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn, nhằm phát huy hiệu quả hoạt động kiểm tra, củng cố, hoàn thiện nội bộ và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin, báo cáo định kỳ nhằm tạo sự thống nhất trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBKT các cấp theo quy định.

- Bằng các hình thức phù hợp, chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện việc tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả hoạt động kiểm tra, kịp thời đề xuất các hình thức khen thưởng đối với tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác kiểm tra.

**IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA ỦY BAN KIỂM TRA**

1. BCH, BTV Công đoàn Công Thương Việt Nam và các cấp công đoàn tiếp tục quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của các cấp công đoàn, các văn bản pháp luật có liên quan đến người lao động và đoàn viên công đoàn bằng chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực, phù hợp với tình hình đặc điểm của mỗi cấp, mỗi đơn vị.

2. Đề nghị BCH, BTV công đoàn các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, đảm bảo sự thường xuyên,liên tục, tập trung, thống nhất, tránh chồng chéo, trùng lắp gây phiền hà cho cơ sở nhưng không để tình trạng có đơn vị chưa bao giờ được kiểm tra. Coi trọng và tăng cường công tác kiểm tra cùng cấp và kiểm tra cấp dưới về thực hiện Điều lệ và công tác tài chính.

3. Đề nghị BCH, BTV công đoàn các cấp tiếp tục ổn định tổ chức cán bộ UBKT, bổ sung, hoàn thiện và ban hành các quy chế hoạt động, chương trình công tác, phân công nhiệm vụ, xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra và đôn đốc UBKT công đoàn các cấp thực hiện đảm bảo chương trình, kế hoạch đề ra.

4. Tăng cường tập huấn nghiệp vụ hoạt động cho Uỷ viên UBKT các cấp tại một số đơn vị chưa tổ chức tập huấn, đổi mới nội dung và phương pháp trong công tác bồi dưỡng cán bộ, nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu của hoạt động UBKT.

5. BCH, BTV các cấp cần tăng cường chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo, nhằm đáp ứng cho nhu cầu tổng hợp, đánh giá hoạt động giúp cho công tác quản lý, điều hành đạt kết quả.

6. Kiến nghị Tổng Liên đoàn cần điều chỉnh hệ thống mẫu biểu báo cáo cho phù hợp với tình tình thực tế của cơ sở. Cần đơn giản hóa quy trình, thủ tục đối với việc kiểm tra tại các công đoàn cơ sở có ít lao động, ít đoàn viên, nguồn thu, chi tài chính nhỏ hoặc hoạt động công đoàn cơ sở đặc thù có nhiều khó khăn.

**Phần thứ hai**

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2014**

**1. Giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam**

UBKT công đoàn các cấp chủ động giúp BCH, BTV kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, triển khai Nghị quyết Đại hội XI Công đoàn Việt Nam, Nghị quyết Đại hội II Công đoàn Công Thương Việt Nam, Nghị quyết của BCH công đoàn các đơn vị; việc thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XI, thực hiện tập trung dân chủ trong sinh hoạt và hoạt động công đoàn. Chú trọng kiểm tra việc bổ sung, hoàn thiện và ban hành các quy chế hoạt động, quy chế làm việc, quy chế phối hợp và phân công nhiệm vụ.

UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam dự kiến kiểm tra tại 10 đơn vị trực thuộc, thời gian từ tháng 5 đến tháng 11/2014.

**2. Kiểm tra khi tổ chức hoặc đoàn viên có dấu hiệu vi phạm Điều lệ.**

UBKT Công đoàn các cấp tăng cường phát hiện và chủ động kiểm tra khi tổ chức, đoàn viên công đoàn có dấu hiệu vi phạm Điều lệ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt và hoạt động, công tác quản lý cán bộ, công tác thu, phân phối, quản lý tài chính tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn, công tác kết nạp đoàn viên, thành lập công đoàn. Dự kiến kiểm tra tại 05 đơn vị trực thuộc, thời gian từ tháng 01 đến tháng 12/2014.

**3. Kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn.**

Tăng cường công tác kiểm tra việc thu, phân phối, quản lý tài chính tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn. Tập trung kiểm tra tại công đoàn cấp trên cơ sở, những đơn vị có số thu, chi kinh phí công đoàn lớn và những đơn vị chưa chấp hành tốt việc thực hiện chế độ tài chính, kế toán công đoàn, những công đoàn cấp trên cơ sở chưa kiểm tra cùng cấp. Kiểm tra việc ban hành, bổ sung, hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ, việc chấp hành chế độ thu chi, chế độ kế toán, chế độ báo cáo dự toán, quyết toán, công khai tài chính, thực hiện nghĩa vụ nộp lên cấp trên. Tăng cường kiểm tra đồng cấp và kiểm tra đột xuất quỹ tiền mặt tại các đơn vị theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

UBKT Công đoàn Công Thương Việt Nam dự kiến tiến hành kiểm tra tại 15 đơn vị (tại Cơ quan Công đoàn Công Thương Việt Nam và 14 đơn vị trực thuộc), thời gian từ tháng 5 đến tháng 11/2014.

**4. Giúp BCH, BTV giải quyết và tham gia giải quyết KNTC.**

UBKT công đoàn giúp BCH, BTV trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, quan tâm, chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị có phát sinh khiếu nại, tố cáo. Tham gia với cơ quan chức năng của Nhà nước, đơn vị liên quan kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên công đoàn trong Ngành, thực hiện quyền kiểm tra giám sát và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, hạn chế thấp nhất số khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

**5. Công tác tổ chức, cán bộ và tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ hoạt động UBKT**

Tham mưu, đề xuất với BCH, BTV công đoàn các cấp tiếp tục thực hiện tốt công tác cơ cấu, quy hoạch cán bộ UBKT trước Đại hội nhiệm kỳ. Đề nghị bổ sung khi thiếu Uỷ viên UBKT. Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ UBKT. Dự kiến trong năm Công đoàn Công Thương Việt Nam tổ chức từ 4 đến 6 lớp tập huấn,tọa đàm, hội thảo, trao đổi kinh nghiệm liên quan đến hoạt động UBKT.

**6. Triển khai các chương trình phối hợp hoạt động**

Tăng cường mối quan hệ phối hợp thông qua báo cáo, trao đổi kinh nghiệm hoạt động với UBKT Tổng Liên đoàn, UBKT các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành Trung ương, các công đoàn trực thuộc Tổng Liên đoàn trong cùng Bộ Công Thương. Dự kiến trong năm Công đoàn Công Thương Việt Nam tổ chức từ 2 đến 4 cuộc./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBKT TLĐ;  - Các UV BCH CĐCTVN;  - Các UV UBKT CĐCTVN;  - Các Ban CĐCTVN;  - Các đơn vị trực thuộc;  - UBKT CĐ các đơn vị trực thuộc;  - Lưu: VP, VP UBKT. | **TM. ỦY BAN KIỂM TRA**  **CHỦ NHIỆM**  **(đã ký)**  **Lê Văn Hiếu** |

. **CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM *Phụ lục số 1***

ỦY BAN KIỂM TRA

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TỔ CHỨC ỦY BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN**

**(Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2013)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Cấp công đoàn | Tổng số  công đoàn  hiện có | Tổng số  UBKT  hiện có | Tổng số  Uỷ viên UBKT hiện có | Trong đó | | | Ghi  chú |
| Nữ | Chuyên  trách | Số đã bồi  dưỡng N.vụ |
|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) |
| 1 | Công đoàn Công Thương Việt Nam | 01 | 01 | 09 | 05 | 02 | 9 |  |
| 2 | CĐ cấp trên cơ sở trực thuộc CĐCTVN  CĐ CS thành viên trực thuộc CĐ cấp trên CS | 16 | 16 | 74 |  |  | 86  2.097 |  |
| 3 | CĐ cơ sở trực thuộc CĐCTVN | 151 | 128 | 414 |  |  | 216 | 07 CĐCS đang tạm dừng HĐ, 23 CĐCS chưa có UBKT |
|  | Tổng cộng | **168** | **145** | **497** |  |  | **2.408** |  |
|  | Tỷ lệ (%) |  |  |  |  |  |  |  |

*Hà Nội, ngày tháng năm 2013* **ỦY BAN KIỂM TRA**

**CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM *Phụ lục số 2***

ỦY BAN KIỂM TRA

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

KẾT QUẢ KIỂM TRA VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM

**(Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2013)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Cấp công đoàn | Tổng số  cuộc kiểm  tra Điều lệ | Trong đó | | Qua kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn cho thấy | | Ghi  chú |
| Kiểm tra ở  cấp mình | Kiểm tra  cấp dưới | Những điều  chấp hành tốt | Những điều  chấp hành chưa tốt |
|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) |
| 1 | Công đoàn Công Thương Việt Nam | 1 |  | 1 |  |  |  |
| 2 | CĐ cấp trên cơ sở | 187 | 47 | 140 |  |  |  |
| 3 | CĐ cơ sở | 123 | 63 | 60 |  |  |  |
|  | Tổng cộng | **311** | **110** | **201** |  |  |  |
|  | Tỷ lệ (%) |  |  |  |  |  |  |

*Hà Nội, ngày tháng năm 2013* **ỦY BAN KIỂM TRA**

**CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM *Phụ lục số 3***

ỦY BAN KIỂM TRA

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

KẾT QUẢ KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM ĐIỀU LỆ, NGHỊ QUYẾT, CHỈ THỊ

VÀ CÁC QUY ĐỊNH CỦA CÔNG ĐOÀN

**(Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2013)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Cấp công đoàn | Số cuộc kiểm tra | | | | Số vi phạm | | Số bị xử lý kỷ luật | | | | | | |
| K.tra ở cùng cấp | | K.tra cấp dưới | | Tổ chức | Cán bộ, đoàn viên | Tổ chức | | | Đoàn viên | | | |
| Tổ chức | Cán bộ, đoàn viên | Tổ chức | Cán bộ, đoàn viên | Khiến trách | C.ảnh cáo | Giải tán | Khiến trách | C.ảnh cáo | Cách chức | Khai trừ |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) |
| 1 | Công đoàn Công Thương VN |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | CĐ cấp trên cơ sở |  |  | 4 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | CĐ cơ sở |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng cộng |  |  | **6** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tỷ lệ (%) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Hà Nội, ngày tháng năm 2013* **ỦY BAN KIỂM TRA**

**CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM *Phụ lục số 4***

ỦY BAN KIỂM TRA

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

KẾT QUẢ KIỂM TRA QUẢN LÝ SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN

VÀ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CÔNG ĐOÀN

**(Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2013)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | Kiểm tra đồng cấp | | | | | | Kiểm tra cấp dưới | | | | | | Ghi  chú |
| TT | Cấp công đoàn | Số lần kiểm tra | Truy thu 2% KPCĐ | Truy thu 1% ĐP | T. thu để ngoài sổ KT | Truy thu khác | Tổng truy thu | Số lần kiểm tra | Truy thu 2% KPCĐ | Truy thu 1% ĐP | T. thu để ngoài sổ KT | Truy thu khác | Tổng truy thu |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) | (14) | (15) |
| 1 | Công đoàn Công Thương Việt Nam | 1 |  |  |  |  |  | 12 |  |  |  |  |  |  |
| 2 | CĐ cấp trên cơ sở | 57 |  |  |  |  |  | 170 |  |  |  |  |  |  |
| 3 | CĐ cơ sở | 73 |  |  |  |  |  | 48 |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng cộng | **131** |  |  |  |  |  | **230** |  |  |  |  |  |  |
|  | Tỷ lệ (%) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Hà Nội, ngày tháng năm 2013* **ỦY BAN KIỂM TRA**

**CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM *Phụ lục số 5***

ỦY BAN KIỂM TRA

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT VÀ THAM GIA GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

**(Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2013)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Cấp công đoàn | Số lượt người  đến KN,TC | Số đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của công đoàn | | | Số đơn thư KN,TC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan Nhà nước và các tổ chức khác | | | Kết quả | | | Ghi chú |
| Số đơn khiếu nại | Số đơn tố cáo | Số đơn được giải quyết | Số đơn khiếu nại | Số đơn tố cáo | Số đơn được CĐ tham gia giải quyết | Số người được trở lại làm việc | Số người được hạ mức kỷ luật | Số người được g/q về các quyền lợi khác |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13) |
| 1 | Công đoàn Công Thương Việt Nam | 7 |  |  |  | 30 | 2 |  |  |  |  |  |
| 2 | CĐ cấp trên cơ sở | 165 |  |  |  | 27 | 2 |  |  |  |  |  |
| 3 | CĐ cơ sở | 31 |  |  |  | 13 |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng cộng | **203** |  |  |  | **70** | **4** |  |  |  |  |  |
|  | Tỷ lệ (%) |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Hà Nội, ngày tháng năm 2013* **ỦY BAN KIỂM TRA**